

Số: 997 /CAT-PV01(Đ6)

Bình Phước, ngày 01 tháng 4 năm 2025

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri
trong đợt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ
18, HĐND tỉnh khóa X

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh.

Thực hiện Công văn số 596/UBND-TH ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trong đợt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp cuối năm 2024, HĐND tỉnh khóa X. Công an tỉnh đã tổ chức xác minh, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, cụ thể như sau:

1. Cử tri Phạm Đình Soạn - ấp Thanh Hải, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long kiến nghị: “chế độ phụ cấp của tổ trưởng và các thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở có sự chênh lệch nhiều, trong khi việc thực hiện nhiệm vụ của tổ trưởng và các thành viên là như nhau. Đề nghị xem xét, điều chỉnh phù hợp”.

Nội dung trả lời:

Căn cứ khoản 4, Điều 16, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định nhiệm vụ của thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

- Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự quản lý, điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Công an cấp xã về hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; phân công nhiệm vụ cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;

- Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; quản lý, điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền;

- Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự quản lý, phân công của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

Về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được quy định tại Điều 4, nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

a) Tổ trưởng: Hỗ trợ bằng 1.0 mức lương tối thiểu vùng/người/tháng, tương đương 3.860.000đ/tháng.

b) Tổ phó: Hỗ trợ bằng 0,8 mức lương tối thiểu vùng/người/tháng, tương đương 3.088.000đ/tháng.

c) Tổ viên: Hỗ trợ bằng 0,6 mức lương tối thiểu vùng/người/tháng, tương đương 2.316.000đ/tháng.

Như vậy, chế độ phụ cấp đối với Tổ trưởng, Tổ phó và thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng người đã được quy định cụ thể tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị quyết số 02 của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, độ chênh lệch phụ cấp của các chức danh này là không lớn, gồm Tổ trưởng hơn Tổ phó 700.000đ, Tổ phó hơn Tổ viên 700.000đ. Đối với nhiệm vụ thực tế của các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Trưởng Công an cấp xã phân công tùy tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, trong một số thời điểm, có thể tình hình ANTT ít phức tạp nên trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên nhìn chung tương tự nhau, dẫn đến cử tri cảm thấy không có sự chênh lệch so với mức phụ cấp. Qua phản ánh của cử tri, Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an cấp xã tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Nghị quyết số 02 của HĐND tỉnh Bình Phước, đảm bảo sự phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể, gắn với quyền lợi, chế độ, chính sách của các thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Cử tri Nguyễn Văn Rót - ấp Suối Ngang, xã Nha Bích; cử tri Lâm Dương Tuyển - ấp 5, xã Nha Bích; cử tri Thân Quang Sáng - ấp 3, xã Nha Bích; cử tri Đặng Anh Tuyển - ấp 2, xã Minh Thắng thị xã Chơn Thành kiến nghị: “Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được thành lập từ tháng 7/2024. Tuy nhiên, các lực lượng này từ tháng 9/2024 đến nay vẫn chưa nhận được phụ cấp. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét, sớm có kinh phí cấp cho lực lượng này”.

Nội dung trả lời:

Công an tỉnh đã tổ chức xác minh, trao đổi với UBND thị xã Chơn Thành và các đơn vị có liên quan, xác nhận từ tháng 9/2024 đến tháng 12/2024, lực lượng tham gia tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thị xã Chơn Thành chưa nhận được phụ cấp do nguồn ngân sách địa phương chưa được UBND tỉnh cấp nên không có nguồn ngân sách để chi trả chế độ cho lực lượng này. Hiện nay, UBND thị xã Chơn Thành đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị bổ sung ngân sách để cấp “truy lĩnh” phụ cấp từ tháng 9/2024 đến tháng 12/2024 cho lực lượng

tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đảm bảo quy định. Công an tỉnh đề nghị cử tri chờ đợi và chủ động liên hệ với UBND thị xã Chơn Thành (qua Phòng Kinh tế, tài chính) khi có văn bản cấp kinh phí để nhận phụ cấp truy lĩnh đảm bảo quyền lợi.

3. Cử tri Bê Văn Vườn - ấp Phước Tâm, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú kiến nghị: *“Hiện nay, quy định về việc xác nhận nhân thân người đã mất để chia di sản thừa kế còn phức tạp, khó thực hiện trong trường hợp người mất đã lâu. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng ban hành hướng dẫn cụ thể về quy định này để người dân biết thực hiện”.*

Nội dung trả lời:

Hiện nay, việc xác nhận thông tin về cư trú được quy định tại khoản 9, Điều 1, Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2021/TT-BCA quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Thông tư số 56/2021/TT-BCA quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư số 57/2021/TT-BCA quy định về quy trình đăng ký cư trú. Theo đó, trường hợp công dân có nhu cầu đề nghị xác nhận nhân thân người đã chết để thực hiện thủ tục hành chính (chia di sản thừa kế), đề nghị công dân liên hệ với cơ quan đăng ký cư trú (Công an cấp xã) không phụ thuộc vào nơi cư trú hoặc yêu cầu qua Cổng dịch vụ công, ứng dụng VneID hoặc dịch vụ công trực tuyến khác theo quy định của pháp luật để yêu cầu được cấp xác nhận thông tin về cư trú.

Về trình tự, thủ tục xin xác nhận thông tin về cư trú: công dân chỉ cần điền thông tin theo mẫu xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07) sau đó nộp hồ sơ cho Công an cấp xã hoặc điền thông tin đề nghị vào mẫu điện tử (trong trường hợp làm trực tuyến). Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày đối với trường hợp thông tin cần xác nhận về cư trú đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và không quá 03 ngày làm việc đối với trường hợp nội dung đề nghị xác nhận không có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì công dân sẽ nhận được kết quả xác nhận thông tin về cư trú. Do đó, quy định về việc xác nhận thông tin về cư trú theo quy định hiện hành đã cụ thể, rõ ràng, đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết nên không cần thiết phải ban hành thêm văn bản hướng dẫn về xác nhận thông tin cư trú.

4. Cử tri xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập đề nghị: *“Ngành chức năng thông tin và hướng dẫn thủ tục đăng ký chỗ ở hợp pháp cho các hộ dân sinh sống trên đất dự án Quốc phòng 778 và đất 03 loại rừng (tại thôn Bù Gia Phúc 1, Bù Gia Phúc 2 và thôn 2 Cấn, xã Phú Nghĩa), đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, để người dân có cơ sở đăng ký điện sinh hoạt, nhập khẩu, tách khẩu và thực hiện các thủ tục hành chính khác”.*

Nội dung trả lời:

Căn cứ Điều 135, Điều 136, Điều 137, Điều 148, Luật Đất đai năm 2013 quy định về mục đích sử dụng đất quốc phòng, an ninh; mục đích sử dụng các loại đất rừng (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng); không có nội dung sử dụng các loại đất trên làm chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú.

Căn cứ Điều 21, Điều 22, Luật Cư trú năm 2020 hồ sơ đăng ký thường trú bao gồm giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp, cụ thể: giấy tờ, tài liệu chứng nhận về quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do cơ quan có thẩm quyền cấp qua các thời kỳ theo quy định của pháp luật về đất đai và nhà ở; giấy phép xây dựng nhà ở hoặc giấy phép xây dựng nhà ở có thời hạn đối với trường hợp phải xin giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; giấy tờ mua bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc giấy tờ về hóa giá, thanh lý nhà ở gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật; hợp đồng mua bán nhà ở; giấy tờ mua, thuê mua, nhận tặng cho, nhận thừa kế.... Do đó, đối với các hộ dân sinh sống trên đất dự án Quốc phòng 778 và đất 03 loại rừng nêu trên thuộc thôn Bù Gia Phúc 1, Bù Gia Phúc 2 và thôn 2 Căn xã Phú Nghĩa thì không đủ điều kiện để xác nhận chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú.

5. Phòng PC08 phối hợp Công an thị xã Chơn Thành

Cử tri Phan Thị Sáng – khu phố 5, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành đề nghị: “Cơ quan chức năng cung cấp thông tin về quy định và quy trình xử lý vi phạm giao thông qua camera phạt nguội để người dân có thể nắm bắt và phối hợp kịp thời. Hiện nay, người dân không nhận được thông báo vi phạm giao thông trực tiếp mà chỉ biết khi đăng kiểm xe. Khi liên hệ với Công an, người dân chỉ được đưa mẫu đơn ghi rằng “do làm mất thông báo vi phạm nên tôi không đến xử lý theo thời gian đã hẹn trên thông báo”, đồng thời phải nộp phạt cho cả các lỗi đã hết thời hiệu xử phạt hành chính”.

Nội dung trả lời:

Việc giải quyết, xử lý “phạt nguội” vi phạm giao thông thực hiện theo quy định tại Điều 24, Thông tư số 73/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ của CSGT (sửa đổi, bổ sung tại Điều 11 Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ Công an) được công bố, công khai rộng rãi trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội và niêm yết tại các trụ sở tiếp công dân của lực lượng Cảnh sát giao thông. Về trình tự, thủ tục giải quyết, xử lý vi phạm “phạt nguội” được thực hiện như sau:

Bước 1: Sau khi ghi nhận các trường hợp vi phạm qua hệ thống Camera cơ quan Công an tiến hành xác minh thông tin về phương tiện, chủ phương tiện.

Bước 2: Chuyển dữ liệu về Công an cấp xã nơi chủ phương tiện cư trú và gửi thông báo vi phạm qua dịch vụ bưu chính công ích, đồng thời cập nhật thông tin vi phạm lên Trang thông tin điện tử của **Cục CSGT, App VneTraffic** để nhân dân chủ động tra cứu, đến trụ sở Công an để được giải quyết.

Trường hợp người dân trình bày không nhận được thông báo vi phạm, Phòng CSGT sẽ tiếp nhận thông tin và lập biên bản làm việc với chủ phương tiện để lấy căn cứ làm việc, xác minh với đơn vị Bưu điện, giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật; kết quả xác minh làm rõ người vi phạm không nhận được thông báo vi phạm, vụ việc đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (quá 01 năm kể từ ngày phát hiện vi phạm) thì người dân không bị xử phạt đối với hành vi vi phạm.

Trường hợp có căn cứ xác định chủ phương tiện, tổ chức, cá nhân có liên quan đến vi phạm hành chính đã biết hoặc đã nhận được thông báo vi phạm nhưng sau 01 năm mới đến xử lý (trường hợp làm mất, thất lạc thông báo vi phạm, thì người dân phải có đơn trình bày về việc mất, thất lạc), thì cơ quan Công an vẫn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm “phạt nguội” theo quy định (Áp dụng Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe: “*Trường hợp cá nhân, tổ chức cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì thời hạn sử dụng kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp được tính lại kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.*”).

Trên đây là nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa X. Công an tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận: *Hai*

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, PV01(Đ6).



Đại tá Dương Văn Mạnh

